

Số: 2318/NHCS-QLN

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2011

V/v phân loại và xử lý nợ rủi ro đã  
hết thời gian khoan nợ

Kính gửi: Giám đốc Sở giao dịch, Giám đốc chi nhánh  
Ngân hàng Chính sách xã hội các tỉnh, thành phố.

Thực hiện quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy định xử lý nợ rủi ro trong hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH). Để thống nhất và tạo điều kiện chủ động cho các đơn vị trong việc đôn đốc, thu hồi các khoản nợ bị rủi ro đã hết thời gian khoan nợ, Tổng giám đốc hướng dẫn việc phân loại để theo dõi, quản lý, thu hồi và xử lý nợ rủi ro do nguyên nhân khách quan khi hết thời gian khoan nợ trong hệ thống NHCSXH như sau:

Trước khi hết thời gian khoan nợ 30 ngày, NHCSXH nơi cho vay thông báo đến khách hàng, Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) bằng văn bản và công khai danh sách khách hàng hết thời gian khoan nợ tại điểm giao dịch xã để khách hàng biết và chuẩn bị nguồn vốn trả nợ. Đồng thời, phối hợp với chính quyền, tổ chức Hội đoàn thể cấp xã, Tổ TK&VV rà soát, đánh giá và xem xét khả năng trả nợ thực tế của khách hàng để phân loại và có biện pháp xử lý phù hợp cho từng trường hợp:

#### **1. Các trường hợp xem xét, đề nghị xóa nợ**

Hết thời gian khoan nợ (kể cả trường hợp được khoan nợ bổ sung) khách hàng vẫn không có khả năng trả nợ, không còn tài sản để trả nợ mà Ngân hàng đã áp dụng các biện pháp tận thu mọi nguồn có khả năng thanh toán hoặc khách hàng gặp rủi ro đủ điều kiện xem xét xóa nợ theo quy định tại quyết định 15/QĐ-HĐQT (như người vay chết, người thừa kế có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không có khả năng trả nợ thay, không còn tài sản, đã tận thu mọi nguồn có khả năng thanh toán...) thì NHCSXH nơi cho vay lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét xóa nợ.

Hồ sơ pháp lý đề nghị xóa nợ được lập theo quy định tại Điều 8 quyết định 15/QĐ-HĐQT. Đề nghị NHCSXH nơi cho vay nghiên cứu kỹ hướng dẫn mẫu 02/XLN để lập biên bản cho phù hợp, đặc biệt lưu ý nội dung đánh giá khả năng trả nợ của khách hàng phải được thể hiện rõ ràng trên biên bản.

## **2. Các trường hợp đề nghị khoan nợ bổ sung**

Hết thời gian khoan nợ nếu khách hàng vẫn gặp khó khăn chưa có khả năng trả nợ hoặc không có khả năng trả nợ nhưng chưa đủ điều kiện được xóa nợ theo quy định cần xem xét khoan bổ sung thêm một kỳ mới. NHCSXH nơi cho vay lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, khoan nợ bổ sung để tránh việc lợi dụng chính sách, đảm bảo công bằng giữa các khách hàng vay vốn đồng thời tạo điều kiện cho khách hàng có thêm thời gian để trả nợ. Hồ sơ pháp lý đề nghị khoan nợ bổ sung được lập theo quy định tại Điều 8 quyết định 15/QĐ-HĐQT.

Trong thời gian chờ cấp có thẩm quyền phê duyệt xóa nợ, khoan nợ bổ sung, NHCSXH nơi cho vay vẫn theo dõi trên tài khoản nợ khoan và tạm thời chưa thu lãi của món vay.

## **3. Trường hợp khách hàng có khả năng trả nợ**

3.1. Trường hợp khách hàng trả nợ trong và ngay sau khi hết thời gian khoan nợ thì NHCSXH nơi cho vay thu hồi và hạch toán bình thường.

3.2. Trường hợp hết thời gian khoan nợ khách hàng có khả năng trả nợ nhưng chưa trả được ngay (chưa đến kỳ thu hoạch, cần có thêm thời gian chuẩn bị nguồn vốn trả nợ...) mà đã đến hạn hoặc quá hạn trả nợ ghi trên Sổ vay vốn (hoặc Hợp đồng tín dụng, kế ước nhận nợ...) thì Ngân hàng và khách hàng thỏa thuận để xác định kế hoạch trả nợ theo mẫu 15/XLN đính kèm nhưng thời gian tối đa không quá 06 tháng đối với các khoản cho vay ngắn hạn và không quá 12 tháng đối với các khoản cho vay trung, dài hạn.

Căn cứ kế hoạch trả nợ đã được giám đốc NHCSXH nơi cho vay phê duyệt, kế toán chuyển từ nợ khoan sang nợ trong hạn kể từ ngày hết thời gian khoan nợ, áp dụng mức lãi suất trong hạn ghi trên Sổ vay vốn.

3.3. Trường hợp hết thời gian khoan nợ khách hàng có khả năng trả nợ mà món vay chưa đến hạn trả nợ ghi trên Sổ vay vốn thì NHCSXH nơi cho vay chuyển từ nợ khoan sang nợ trong hạn, áp dụng mức lãi suất và thời hạn ghi trên Sổ vay vốn. Đến hạn trả nợ NHCSXH thu hồi và hạch toán bình thường.

Trường hợp đến hạn trả nợ khách hàng vẫn khó khăn, cần thêm thời gian chuẩn bị nguồn vốn trả nợ sẽ được xem xét áp dụng theo điểm 3.2 nói trên.

3.4. Trường hợp hết thời gian khoan nợ mà khách hàng có khả năng trả nợ nhưng không trả với những lý do không khách quan thì chuyển nợ quá hạn khi đến hạn và áp dụng các biện pháp thích hợp để thu hồi nợ. Lãi suất nợ quá hạn được tính bằng 130% lãi suất ghi trên Sổ vay vốn. Nếu hết thời gian

khoanh nợ mà món vay chưa đến hạn trả nợ thì NHCSXH chuyển từ nợ khoanh sang nợ trong hạn, đến hạn trả nợ khách hàng không trả thực hiện chuyển sang nợ quá hạn.

Sau khi đã xử lý theo mục 3.2, 3.3, 3.4 việc theo dõi và quản lý món vay được áp dụng theo chế độ tín dụng hiện hành (chuyển nợ quá hạn nếu không trả nợ, được xử lý rủi ro theo quy định nếu gặp rủi ro mới phát sinh...).

Việc đánh giá khả năng trả nợ của khách hàng để phân loại, theo dõi thu hồi và xử lý nợ rủi ro phải đảm bảo tính chính xác, hợp lý, hợp pháp trong hồ sơ và đúng với tình hình thực tế của khách hàng. Giám đốc NHCSXH nơi cho vay chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc, trước pháp luật trong việc đánh giá khả năng trả nợ, phân loại và xử lý nợ theo hướng dẫn tại văn bản này.

Các chi nhánh thực hiện rà soát lại toàn bộ các khoản nợ đã hết thời gian khoanh đến thời điểm 30/9/2011 và lập báo cáo (mẫu số 16/XLN đính kèm) gửi Hội sở chính đồng thời gửi file mềm về địa chỉ: Banqlnvbsp@gmail.com trước ngày 31/10/2011 tên file định dạng MS16CNXX (trong đó XX là mã chi nhánh). Định kỳ 6 tháng một lần vào ngày 30/6 và 31/12, các chi nhánh lập báo cáo mẫu số 16/XLN gửi Hội sở chính trước ngày 31/7 và 31/01 hàng năm.

Nhận được công văn này, yêu cầu Giám đốc chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố, Sở giao dịch triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Hội sở chính (Ban Quản lý và xử lý nợ rủi ro) để xem xét, giải quyết.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng giám đốc;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Các Phó TGD;
- Kế toán trưởng;
- Các Ban, Trung tâm tại HSC;
- TTCNTT (truyền Fast net);
- Lưu: VT, QLN.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Lý**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH TRẢ NỢ KHI HẾT THỜI GIAN KHOANH NỢ**

*Kính gửi:* Ngân hàng Chính sách xã hội .....

Tên tôi là:..... sinh năm:.....

Nơi cư trú: .....

Là thành viên của Tổ vay vốn (dự án) ..... do ông (bà) ..... làm Tổ trưởng (chủ dự án).

Sau khi bị thiệt hại do nguyên nhân khách quan, gia đình tôi (tổ chức kinh tế) đã được NHCSXH cho khoan nợ số tiền gốc là: ..... từ ngày .... /... /..... đến ngày.... / ... /..... Sau thời gian được khoan nợ gia đình tôi (tổ chức kinh tế) đã dần dần khôi phục sản xuất kinh doanh nhưng hiện nay vẫn còn khó khăn chưa trả hết nợ cho Ngân hàng.

Gia đình tôi (tổ chức kinh tế) cần có thêm thời gian ..... tháng để trả nợ cho khoản vay trên kể từ ngày hết thời gian khoan nợ và xin cam kết trả hết nợ Ngân hàng theo kế hoạch sau:

Ngày .... tháng .... năm ....	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng cộng</b>		

Lãi tiền vay được trả hàng tháng theo quy định hiện hành của NHCSXH. Kính đề nghị Ngân hàng xem xét tạo điều kiện giúp đỡ để gia đình tôi (tổ chức kinh tế) có thể trả được hết nợ Ngân hàng. Chúng tôi xin cảm ơn.

**Đại diện khách hàng vay vốn**  
(Ký ghi rõ họ tên hoặc điền chỉ, đóng dấu nếu là tổ chức kinh tế)

**Tổ trưởng Tổ TK&VV**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện tổ chức**  
**Hội đoàn thể nhận uỷ thác**  
(Ký tên, đóng dấu)

**PHẦN XÉT DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG**

- Số tiền trả nợ: ..... Bằng chữ:.....

- Thời hạn trả nợ cuối cùng: .....

**Cán bộ tín dụng**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Trưởng phòng KHNVTĐ**  
**(Tổ trưởng Tổ NVTD)**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Giám đốc phê duyệt**  
(Ký tên, đóng dấu)

CHÍNH SÁCH XÃ HỘI  
Chi nhánh (PGD):.....

VIỆT SU: 107ALVN  
(PGD lập gửi tỉnh, tỉnh TH

**BÁO CÁO**  
**CÁC KHOẢN NỢ HẾT THỜI GIAN KHOANH NỢ**

Đến ngày ..... / ..... / .....

(Theo công văn số /NHCS-QLN ngày tháng năm 2011)

Đơn vị tính: hộ, nghìn đồng

STT	Chỉ tiêu	Đề nghị xóa nợ		Đề nghị khoan nợ bổ sung		Có khả năng trả nợ						Dự nợ khoan còn lại				
		Số hộ	Số tiền	Số hộ	Số tiền	Đã thu hồi		Chưa trả được ngay, định lại kỳ hạn trả nợ		Hết thời gian khoan chưa đến hạn trả nợ		Không trả nợ		Số hộ	Số tiền	
						Số hộ	Số tiền	Số hộ	Số tiền	Số hộ	Số tiền	Số hộ	Số tiền			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
1	Khoanh theo VB ....															
2	Khoanh theo QĐ ....															
	.....															
	<b>Tổng</b>															

**LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**KIỂM SOÁT**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**GIÁM ĐỐC**  
(Ký tên, đóng dấu)

.....ngày.....tháng.....năm.....

**CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

Chi nhánh (PGD):.....

MAU SỐ: 10/XL/N

(PGD lập gửi tỉnh, tỉnh TH gửi HSC)

**BÁO CÁO**

**CÁC KHOẢN NỢ HẾT THỜI GIẠN KHOANH NỢ**

Đến ngày ..... / ..... / .....

(Theo công văn số /NHCS-QLN ngày tháng năm 2011)

Đơn vị tính: *hộ, nghìn đồng*

STT	Chi tiêu	Đề nghị xóa nợ		Đề nghị khoanh nợ bổ sung		Có khả năng trả nợ						Dự nợ khoanh còn lại			
		Số hộ	Số tiền	Số hộ	Số tiền	Đã thu hồi		Chưa trả được ngay, đình lại kỳ hạn trả nợ		Hết thời gian khoanh chưa đến hạn trả nợ		Không trả nợ			
		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	2														
1	Khoanh theo VB ....														
2	Khoanh theo QĐ ....														
	.....														
	<b>Tổng</b>														

**LẬP BIỂU**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**KIỂM SOÁT**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**GIÁM ĐỐC**

(Ký tên, đóng dấu)

.....ngày.....tháng.....năm.....

*(Handwritten mark)*